

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc quy định giá dịch vụ sử dụng cảng cá
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 25/11/2015;
Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;
Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;
Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;
Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 19/TTr-SNNPTNT ngày 18/01/2017 về việc quy định giá dịch vụ sử dụng cảng cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định giá dịch vụ sử dụng cảng cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định khung giá đối với dịch vụ sử dụng cảng cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến dịch vụ sử dụng cảng cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Khung giá dịch vụ sử dụng cảng cá đã có thuế giá trị gia tăng

Đơn vị tính VNĐ

STT	DANH MỤC	MỨC THU		Đơn vị tính
		Giá tối thiểu	Giá tối đa	
1	Đối với tàu, thuyền đánh cá cập cảng			Đồng/01 lần vào ra cảng (01 lần vào, ra không quá 24 giờ)
a	Có công suất dưới 20 CV	7.000	8.000	
b	Có công suất từ 20 CV đến 50 CV	13.000	15.000	
c	Có công suất trên 50 CV đến 90 CV	26.000	30.000	
d	Có công suất trên 90 CV đến 200 CV	42.000	50.000	
e	Có công suất trên 200 CV	68.000	80.000	
2	Đối với tàu, thuyền vận tải cập cảng			Đồng/01 lần vào ra cảng (01 lần vào, ra không quá 24 giờ)
a	Có trọng tải dưới 5 tấn	13.000	15.000	
b	Có trọng tải từ 5 tấn đến 10 tấn	26.000	30.000	
c	Có trọng tải trên 10 tấn đến 100 tấn	68.000	80.000	
d	Có trọng tải trên 100 tấn	110.000	130.000	
3	Đối với phương tiện đường bộ vào, ra cảng			Đồng/01 lần vào ra cảng (01 lần vào, ra không quá 24 giờ)
a	Xe máy, xích lô, ba gác chở hàng	1.500	2.000	
b	Phương tiện có trọng tải dưới 1 tấn	7.000	10.000	
c	Phương tiện có trọng tải từ 1 đến 2.5 tấn	10.000	15.000	
d	Phương tiện có trọng tải trên 2.5 đến 5 tấn	15.000	25.000	
e	Phương tiện có trọng tải	20.000	30.000	



	trên 5 đến 10 tấn			
f	Phương tiện có trọng tải trên 10 tấn	25.000	40.000	
4	Đối với hàng hóa qua cảng			
a	Hàng thủy sản, động vật tươi sống	17.000	20.000	Đồng/tấn
b	Các loại hàng hóa khác	7.000	8.000	Đồng/tấn
c	Hàng hóa khác là container	60.000	70.000	Đồng/container

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các đơn vị thu tiền giá dịch vụ sử dụng cảng cá quyết định giá cụ thể trong phạm vi khung giá của Quyết định này và niêm yết giá thu cụ thể tại nơi tổ chức thu.

2. Giao cho Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ngành: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục Thuế và UBND các huyện, thị xã, thành phố nơi có các hoạt động liên quan đến dịch vụ sử dụng cảng cá hướng dẫn, triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

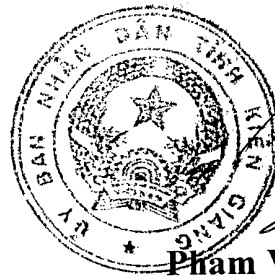
Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ngành: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục Thuế; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2017./. #2

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ NN&PTNT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL thuộc Bộ TP;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Đăng Công báo;
- Website Kiên Giang;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, SNN&PTNT (03b), cvquoc.51

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Vũ Hồng